

Số: /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản lý và sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện năm 2023

Căn cứ Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông thông báo về nội dung, thời gian, địa điểm tiến hành Kỳ họp lần thứ 6 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026;

UBND huyện báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước trên địa bàn huyện năm 2023, cụ thể như sau:

I. Tình hình ban hành và thực hiện các văn bản pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước

1. Hệ thống hóa các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 quy định về việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, trong đó quy định phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm trong việc quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. Quyết định 09/2019/QĐ-UBND, ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-UBND, ngày 09/05/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND, ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và giữ lại tiếp tục

sử dụng các cơ sở nhà, đất của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND, ngày 13/01/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc chuyển giao nhà, đất về địa phương để quản lý, xử lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Tình hình thực hiện các văn bản pháp luật theo thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài công

- Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 được ban hành nhằm thể chế hóa Điều 53 Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tất cả các loại tài sản công được quản lý chặt chẽ, hiệu quả bằng pháp luật. Tạo cơ sở pháp lý để quản lý chặt chẽ, nắm được tổng thể nguồn lực từ tài sản công, sử dụng tiết kiệm tài sản công; ngăn chặn đầy lùi thất thoát, lãng phí.

- Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

- Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

- Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/05/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hệ độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- UBND huyện đã triển khai, thực hiện Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, tạo cơ sở pháp lý để các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh cũng như các tổ chức, đơn vị, cá nhân chủ động thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng tài sản công; góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về tài sản công; đưa việc quản lý, sử dụng tài sản công đi vào nề nếp, kỷ cương, công khai và có hiệu quả.

- Nhìn chung, các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý tài sản Nhà nước ngày càng được hoàn thiện và cụ thể, phân định rõ thẩm quyền quản lý và sử dụng tài sản và tác động tích cực đến việc nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý tài sản của từng cơ quan, đơn vị.

II. Tình hình quản lý và sử dụng tài sản công

1. Tổng hợp tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị

a. Tài sản là đất:

- Tổng số khuôn viên đất là: 167 khuôn viên.
- Tổng số diện tích là: 352.701 m².

b. Tài sản là nhà:

- Tổng diện tích xây dựng là: 59.672 m².
- Tổng diện tích sàn sử dụng là: 73.812 m²

Trong năm 2023, để bố trí vị trí đất xây dựng trụ sở cho lực lượng công an xã trên địa bàn huyện. UBND huyện đã phối hợp và đề xuất phương án thu hồi¹ với 02 cơ sở nhà, đất không còn nhu cầu sử dụng trên địa bàn Huyện. ((1)Điểm trường MN xã Đăk Hà (cũ) thôn Mô Pả thuộc quyền quản lý, xử lý của UBND xã Đăk Hà với diện tích thu hồi đất: 1.990,5m², nhà: 823,6m²;(2) Điểm trường PTDT BT TH-THCS Ngọc Lây thôn Đăk Kinh 1A, xã Ngọc Lây với diện tích thu hồi đất: 600m², nhà 114m²).

(Có biểu mẫu 01 tài sản kèm theo)

c. Tài sản là xe ô tô:

- Tổng xe ô tô là 8 xe ô tô (trong đó gồm 05 xe phục vụ chung và 03 xe chuyên dùng).
- Nguyên giá là: 4.970.598.566 đồng.
- Giá trị còn lại là: 1.372.553.264 đồng.

(Có biểu số 02 kèm theo)

d. Tài sản là máy móc, thiết bị

- Tổng nguyên giá là: 34.912.310.000 đồng
- Giá trị còn lại: 12.488.957.000 đồng.

(Có biểu mẫu 03 kèm theo)

2. Biến động về tài sản công năm 2023:

a. Tăng do mua mới

*** Tài sản là máy móc, thiết bị**

Tài sản là máy móc, thiết bị tăng với tổng nguyên giá: 2.715.608.000 đồng

*** Tài sản là nhà:**

Tài sản là nhà tăng với tổng nguyên giá: 4.808.842.000 đồng

(kèm theo biểu mẫu số 04/TS)

b. Giảm do thanh lý

*** Tài sản là máy móc, thiết bị**

Tài sản là máy móc thiết bị giảm so với nguyên giá: 812.335.147 đồng
(kèm theo biểu mẫu số 05/TS)

3. Tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông:

¹ Văn bản số 2922/UBND-TCKH, ngày 31/10/2023 về lập Phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn UBND huyện Tu Mơ Rông để giao cho Công an tỉnh xây dựng trụ sở làm việc cho lực lượng công an. (Đang trong thời gian chờ UBND tỉnh phê duyệt phương án).

- Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

+ Báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: *(Biểu Mẫu số 02 Nghị định 33/2019/NĐ-CP kèm theo)*

+ Báo cáo tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: *(Biểu Mẫu số 03/ Nghị định 33/2019/NĐ-CP kèm theo).*

+ Báo cáo tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: *(Biểu Mẫu số 05 Nghị định 33/2019/NĐ-CP kèm theo).*

+ Công tác theo dõi, hạch toán sổ sách, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông tại cơ quan, đơn vị thực hiện theo Thông tư số 76/2019/TT-BTC ngày 05/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi.

+ Công tác triển khai các thủ tục giao, khai thác, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông của cơ quan, tổ chức, đơn vị: không có

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Phần lớn các công trình giao thông được hình thành từ nhiều năm về trước, sửa chữa, nâng cấp nhiều lần; số lượng công trình giao thông giao cho UBND xã quản lý, khai thác, một số công trình bị thất lạc hồ sơ thiết kế, hoàn công, quyết toán công trình, khó khăn trong việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của công trình.

+ Chưa có hướng dẫn việc xác định giá quy ước đối với trường hợp tài sản giao thông chưa có thông tin về nguyên giá trị, giá trị còn lại.

4. Tình hình quản lý, sử dụng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung:

- Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn:

+ Báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Hiện nay, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông có 70 công trình thủy lợi trên địa bàn 11 xã² đang hoạt động, phục vụ tưới cho 641 ha lúa theo thiết kế (diện tích tưới thực tế 561 ha); Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện chưa triển khai đầu tư mới, nâng cấp, sửa chữa và đưa vào sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

(Có biểu 01A kèm theo)

+ Công tác triển khai các thủ tục giao, khai thác, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: Trên địa bàn huyện không thực hiện giao, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác. –

- Đánh giá những mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm

² Danh mục công trình theo Quyết định số 387/QĐ-UBND, ngày 22/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phân cấp giao quản lý kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum và Quyết định số 1335/QĐ-UBND, ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phân cấp giao quản lý kết cấu hạ tầng các công trình thủy lợi (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

trong quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong kỳ báo cáo.

+ Hiện nay, các công trình thủy lợi được Ủy ban nhân dân huyện giao cho cơ quan chuyên môn triển khai đặt hàng đơn vị quản lý, khai thác, vận hành đối với các công trình được tỉnh phân cấp để đảm bảo tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất của nhân dân trong khu vực tưới của các công trình.

+ Do nguồn kinh phí địa phương còn hạn hẹp, nên việc tổ chức vận hành và duy tu, sửa chữa các hư hỏng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi chưa được đảm bảo, đặc biệt là các hư hỏng lớn vào mùa mưa bão.

III. Đánh giá ưu, nhược điểm và những tồn tại trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công

Nhìn chung trên địa bàn huyện việc quản lý và sử dụng các tài sản được nhà nước giao theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Quản lý nhà nước về tài sản nhà nước được thực hiện đồng bộ, thống nhất.

1. Những mặt tích cực, hiệu quả:

- Việc quản lý, xử lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo đúng thẩm quyền phân cấp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, công tác xử lý tài sản công đảm bảo theo đúng quy định.

- Thực hiện đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và mua sắm trang thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức quy định Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ và Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Các đơn vị thực hiện việc lập, thẩm định nhu cầu đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

UBND huyện tiếp tục rà soát và thực hiện lập phương án sắp xếp lại nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

- Việc trang bị xe ô tô phục vụ công tác và xe ô tô chuyên dùng đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định tại Nghị định 04/2017/NĐ-CP, ngày 11/1/2019 của Chính phủ; Công văn 993/STC-QLGCS, ngày 14/02/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị định 04/2017/NĐ-CP, ngày 11/1/2019 của Chính phủ.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành; Sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả. Trình tự, thủ tục về mua sắm, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản nhà nước thực hiện theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp.

- Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản tại đơn vị. Tài sản nhà nước được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, chống lãng phí.

- Việc đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, mua sắm tài sản nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và luật đấu thầu, thực

hiện cơ chế công khai minh bạch trong đấu thầu góp phần chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Nhược điểm và những tồn tại

- Vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc, thực hiện chưa kịp thời công tác kê khai báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hằng năm. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đúng về vai trò của công tác quản lý tài sản công, xem nhẹ việc kê khai, lập báo cáo, dẫn đến việc tổng hợp báo cáo về tài sản công của cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý tài sản công đôi lúc gặp khó khăn.

- Việc theo dõi, hạch toán giá trị tài sản trên sổ sách kế toán của một số các cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, chưa cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Tính phối hợp trong công tác khai thác dữ liệu, rà soát chuẩn hóa dữ liệu về tài sản Nhà nước ở các cơ quan, đơn vị chưa cao, chưa tập trung nghiên cứu sâu và chưa thường xuyên cập nhật biến động dữ liệu nên hiệu quả công tác quản lý chưa cao.

- Việc chuẩn hóa tài sản trên Phần mềm Quản lý tài sản công trên địa huyện mất nhiều thời gian, gặp nhiều khó khăn, vướng mắc cụ thể như: Khối lượng tài sản cần chuẩn hóa và cập nhật của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã rất lớn vì *(kể cả tài sản dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản)*. Phần mềm Quản lý tài sản công luôn trong tình trạng treo, chạy chậm, phần lớn thời gian phải thực hiện chuẩn hoá và cập nhật ngoài giờ hành chính....

IV. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý và sử dụng tài sản công

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 quy định về việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum làm cơ sở cho các cấp thực hiện việc quản lý, xử lý tài sản công.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, trong đó tập trung thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; chỉ đạo xây dựng, chỉnh lý hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý; tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công được giao quản lý đúng quy định của pháp luật;

- Theo chức năng nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện giao, Phòng Tài chính – Kế hoạch triển khai hướng dẫn và đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã thực hiện một số nội dung Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn dưới Luật như ban hành quy chế quản lý, sử dụng; thực hiện công khai tài sản công; báo cáo tài sản công; tổ chức quản lý, xử lý tài sản công được giao quản lý đúng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện năm 2023./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Phòng TC-KH (t/d);
- Lưu: VT, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh